

Số: 02/2022/QĐST-DS

Hương Thủy, ngày 07 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 02/41 đường Đỗ N, Tổ 07, phường Thủy C, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H.

Bị đơn: Anh Lê Quang T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 03/10 đường Lê Thanh A, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Lê Quang T thừa nhận có nợ của chị Nguyễn Thị H số tiền 23.486.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng và nợ lãi là 3.486.000 đồng. Anh T đã trả 2.000.000 đồng tiền lãi. Số tiền còn nợ lại là: 21.486.000 đồng (Hai mươi một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Anh Lê Quang T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 21.486.000 đồng (Hai mươi một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Trong đó số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng và số tiền nợ lãi là 1.486.000 đồng.

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Mỗi tháng anh Lê Quang T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến hết số nợ trên. Thời hạn trả nợ được ấn định vào ngày 05 hàng tháng. Thời gian bắt đầu trả nợ là ngày 05/8/2022 .

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị H, nếu anh Lê Quang T chưa thanh toán hết số nợ trên như đã thỏa thuận thì phải chịu khoản tiền lãi tương ứng số tiền

gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí dân sự sơ thẩm phải chịu là: 587.000 đồng (Năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng) tức là: $(23.486.000 \text{ đồng} \times 5\% : 2 = 587.000 \text{ đồng})$. Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Quang T thỏa thuận: Anh Lê Quang T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 587.000 đồng (Năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

- Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí là 587.000 đồng (Năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng) mà chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001141 ngày 17/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quý Vân